

Bản án số: 61/2022/HS - ST

Ngày: 04/04/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TỀ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Vàng Hu Chờ.

Bà: Vàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tề, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tề tham gia phiên tòa:
Ông: Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tề xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Thông báo về việc mở phiên tòa số: 10/2022/TB-TA, ngày 23 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

- Ly Ha X: Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1980; Nơi sinh: huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi ĐKKHKT: Bản Sang S, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Hà Nhì; Con ông Ly Lóng C, sinh năm 1956 và con bà Phùng Xá P, sinh năm 1956; Vợ: Không; Con, có 01 con sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân đã bị xử lý; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2021, tại xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

- Bị hại: Anh Giàng A L - Sinh năm 1993 - Trú tại: bản Pắc P, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 16/07/2021, Ly Ha X đi bộ từ trung tâm xã Vàng S về nhà ở bản Sang S, khi đi đến bản Pắc P, X vào nhà anh Giàng A L để xin nước uống, khi đến trước cửa nhà, X thấy cửa nhà được chốt bên ngoài không có khóa, X gọi nhưng không có ai trả lời, X kéo chốt cửa ra rồi mở cửa đi vào trong nhà, quan sát thấy có 01 chiếc hòm để trên giường phía bên trái theo hướng từ cửa đi vào, X dùng tay bẻ gãy tay khóa của hòm và mở nắp

hòm thì thấy có 02 chiếc vòng bạc (vòng của người dân tộc Mông) và 01 đồng xu bạc, X lấy đồng xu bỏ vào túi quần bên trái, 02 vòng bạc kẹp vào nách bên phải, sau đó đóng nắp hòm lại, X ra khỏi nhà mang theo 02 chiếc vòng bạc và 01 đồng xu đi về nhà cất giấu trong hòm gỗ của mình. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày 16/7/2021 anh Giàng A L đi làm về thì gặp X ở trước cửa nhà mình, anh L đi vào nhà thì phát hiện bị mất 02 chiếc vòng bạc và 01 đồng xu bạc, sau đó anh L đến Công an xã Vàng S trình báo sự việc bị mất tài sản. Tại cơ quan Công an xã Vàng S, X đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình ở nhà anh L và giao nộp 02 chiếc vòng bạc và 01 đồng xu bạc cho Công an xã Vàng S.

Tại bản kết luận giám định số: 7828/C09-P4 ngày 03/11/2021 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an, đã kết luận:

- 01 (một) chiếc vòng bằng kim loại màu trắng, không khép kín, hai đầu dẹp có hoa văn (ký hiệu 01) gửi giám định có khối lượng 164,3 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), hàm lượng: Ag 43,44%, Cu 56,56%.

- 01 (một) chiếc vòng bằng kim loại màu trắng, không khép kín, hai đầu dẹp có hoa văn (ký hiệu 02) gửi giám định có khối lượng 156,00 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), hàm lượng: Ag 89,51%, Cu 10,49%.

- 01 (một) đồng xu bằng kim loại màu trắng, một mặt có hình người và các chữ, số “REPUBLIQUE FRANCAISE 1980” (ký hiệu 03) gửi giám định có khối lượng 26,94 gam là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), hàm lượng: Ag 88,19%, Cu 11,81%.

Tại kết luận định giá tài sản số: 41/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mường T, đã kết luận:

- 01 (một) vòng bạc trắng, không khép kín, hai đầu vòng dẹp có hoa văn đã qua sử dụng có khối lượng 164,3 gam. Trong đó: Tỷ lệ Bạc 43,44% và đồng 56,56%. Có trị giá là 950.000 đồng.

- 01 (một) vòng bạc trắng, không khép kín, hai đầu vòng dẹp có hoa văn đã qua sử dụng có khối lượng 156,0 gam. Trong đó: Tỷ lệ Bạc 89,51% và đồng 10,49%. Có trị giá là 1.850.000 đồng.

- 01 (một) đồng xu (loại nhỏ) bạc màu trắng, một mặt có hình người và các chữ, số “REPUBLIQUE FRANCAISE 1980” có khối lượng 26,94 gam, trong đó: Tỷ lệ Bạc 88,19% và đồng 11,81%. Có trị giá là 250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-MT, ngày 25 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Ly Ha X về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo:

- Về tội danh: Bị cáo Ly Ha X phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

- Về hình phạt chính: Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Ly Ha X từ: 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh của bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về án phí: Do bị cáo Ly Ha X là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, sinh sống ở vùng biên giới có điều kiện xã hội, kinh tế đặc biệt khó khăn theo quyết định của thủ tướng chính phủ. Do vậy miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai là hoàn toàn khách quan, thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất, sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 16/07/2021, lợi dụng sơ hở trong việc bảo quản tài sản tại nhà của anh Giàng A L trú tại: bản Pắc P, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, Ly Ha X đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc vòng bạc và 01 đồng xu bạc của anh Giàng A L. Tổng giá trị tài sản mà X đã chiếm đoạt của anh L là 3.050.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Ly Ha X có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “Tái phạm”.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo. Xét thấy điều kiện dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo cũng do một phần lỗi chủ quan, sơ hở trong việc bảo vệ tài sản của anh Giàng A L, bị cáo là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Ly Ha X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà làm nghề trồng trọt. Năm 2003 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc, đến ngày 23/01/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai C, xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, trở về địa phương. Đến ngày 24/01/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Mường T, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc theo quyết định số 91/2013/QĐ-UBND. Đến năm 2019 tại bản án số 15/2019/HSST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xử phạt bị cáo Ly Ha X 01 năm 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đến ngày 26/8/2020 đã chấp hành xong hình phạt tù, tính đến thời điểm phạm tội mới ngày 16/7/2021 thì bị cáo chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy, bị cáo Ly Ha X là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, sinh sống ở vùng biên giới có điều kiện xã hội, kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình .

[7]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, đã xác định tổng giá trị số tài sản bị cáo đã trộm cắp là 3.050.000 đồng, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị hại anh Giàng A L 02 vòng bạc và 01 đồng xu bạc. Bị hại anh Giàng A L không có yêu cầu bị cáo Ly Ha X bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an huyện Mường T đã thu giữ được và ra quyết định số: 46/QĐXLVC-CA, ngày 26/11/2021 về việc trả lại cho anh Giàng A L, gồm: 01 (một) chiếc vòng bạc trắng, không khép kín, hai đầu dẹp có hoa văn, có khối lượng 164,3 gam; 01 (một) chiếc vòng bạc trắng, không khép kín, hai đầu dẹp có hoa văn, có khối lượng 156,00 gam; 01 (một) đồng xu bạc màu trắng, một mặt có hình người và các chữ, số “REPUBLIQUE FRANCAISE 1980” có khối lượng 26,94 gam, việc xử lý vật chứng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Anh Giang A L đã nhận được

lại tài sản, không có ý kiến, yêu cầu, đề nghị gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí hình sự: Xét thấy, bị cáo Ly Ha X là người dân tộc thiểu số Hà Nhì, sinh sống ở vùng biên giới có điều kiện xã hội, kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân bị cáo làm nghề trồng trọt, hoàn cảnh khó khăn. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo.

[11]. Từ sự phân tích nêu trên, lời khai nhận tội và lời tự bào chữa của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận. Bị cáo Ly Ha X đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, do vậy bản cáo trạng và lời luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa là có cơ sở, đúng quy định pháp luật. Do vậy được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Ly Ha X, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ vào Điều 38, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Ha X: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.
- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng: Không xử lý.
- Về trách nhiệm dân sự: Không xử lý.
- Về án phí: Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án, Hội đồng xét xử: Miễn án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho bị cáo Ly Ha X.
- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải